

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phương;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Hộ

Ông Nguyễn Tạo Giáp

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/TLST - HS ngày 23/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt Đ**; Sinh năm 2000; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Thôn Đồng Khanh, xã Đ, huyện Y, tỉnh P; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Nguyễn Đức N; Họ tên mẹ: Đinh Thị M.

Tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 117, lập ngày 15/01/2020 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 55 phút ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại đường Cầu Diễn thuộc tổ 6, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Phúc Diễn – Công an quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội phối hợp với Tổ công tác Y2-KH141 - Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang Nguyễn Việt Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa Đ trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Việt Đ: 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 2x3 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng

Ngày 09/1/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 105 đối với số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Việt Đ.

Tại Bản kết luận giám định số 521/KLGD-PC09 ngày 15/1/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu trắng là loại Methamphetamine, khối lượng 0,148 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 08/1/2020, Nguyễn Văn Vị (SN: 1992, HKTT: Đồng Lạc, Yên Lập, Phú Thọ) điều khiển xe máy Honda Dream BKS 31-523.N7 (xe của Đ) chở Nguyễn Việt Đ từ Phú Thọ xuống Hà Nội chơi. Sau đó Vị cùng Đ và một người bạn của Vị (Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ) đến một nhà nghỉ gần khu vực bến xe Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội để sử dụng ma túy đá. Sau khi sử dụng ma túy xong, “Vị” điều khiển xe máy chở Đ đi đến khu vực phường Xuân La để lấy quần áo. Khi đi đến đường Phạm Văn Đồng thì “Vị” đưa cho Đ 01 gói ma túy đá để Đ cầm hộ. Sau khi lấy được quần áo “Vị” tiếp tục chở Đ về Phú Thọ. Khi “Vị” và Đ đi đến đoạn đường Cầu Diễn thuộc tổ 6 phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Phúc Diễn – Công an quận Bắc Từ Liêm kiểm tra hành chính. Do hoảng sợ, Đ rút gói ma túy xuống đường cách chỗ Đ đứng khoảng 01 mét thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Lợi dụng quá trình bắt giữ, Nguyễn Văn Vị đã điều khiển xe máy bỏ chạy. Cơ quan Công an đã thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Việt Đ khai nhận hành vi như trên và khai: Đ và Vị có quan hệ họ hàng nhưng không biết hiện Vị đang ở đâu và không nhớ số điện thoại của Vị cũng như không biết tên, tuổi, địa chỉ của người bạn của Vị đã cùng sử dụng ma túy cùng Vị và Đ.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải Đ chỉ nhà nghỉ nơi mà Đ đã cùng sử dụng ma túy cùng Nguyễn Văn Vị ở phía sau bến xe Mỹ Đình nhưng Đ không nhớ tên, địa chỉ nhà nghỉ trên.

Đối với xe máy Honda Dream BKS 31-523.N7 Vị đã điều khiển bỏ chạy, Nguyễn Việt Đ khai mua của một người đàn ông không quen biết tháng 10/2019. Quá trình xác minh xe đăng ký tên bà Lê Thị Minh (SN: 1956, HKTT: 16B, ngõ 105 Bạch Mai, Hà Nội). Qua xác minh tại địa chỉ trên không còn bà Lê Thị Minh, hiện bà Minh chuyển đi đâu không rõ.

Cơ quan điều tra đã xác minh tại nhà của Nguyễn Văn Vị tại Đồng Khanh, Đồng Lạc, Yên Lập, Phú Thọ nhưng hiện Vị không có mặt tại địa phương; đi đâu, làm gì địa phương và gia đình không biết, gia đình không liên lạc được nên ngày 19/3/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã ra Quyết định

tách rút tài liệu liên quan đến Nguyễn Văn Vĩ và xe máy Honda Dream BKS 31-523.N7 cùng các tài liệu liên quan để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bản cáo trạng số 89/CT - VKS ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Nguyễn Việt Đ về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Đ mức án tù 12 đến 18 tháng tù.

Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo và xử lý vật chứng đã thu giữ.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng được thu giữ cùng các chứng cứ, lời khai, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 55 phút ngày 08 tháng 01 năm 2020, tại đường Cầu Diễn thuộc tổ 6, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Việt Đ tàng trữ trái phép 0,148 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Việt Đ đã phạm vào tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhưng là đối tượng nghiện bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo và giám định viên, bên trong có chứa ma túy đã giám định.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Việt Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2020.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy Methamphetamine đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của bị cáo và giám định viên..

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 138/20 ngày 20/4/2020 của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Việt Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phượng